

**ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG BỘ XÃ LÓNG SẬP**

*

**Số -BC/ĐU
(DỰ THẢO)**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lóng Sập, ngày tháng 7 năm 2025

**TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG
SẠCH VỮNG MẠNH; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH; ĐẨY MẠNH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ; PHÁT TRIỂN KINH TẾ
GẮN VỚI BẢO TỒN VĂN HOÁ CÁC DÂN TỘC; NÂNG CAO ĐỜI SỐNG
VẬT CHẤT, TINH THẦN NHÂN DÂN; PHẤN ĐÁU XÂY DỰNG XÃ LÓNG
SẬP CƠ BẢN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lóng Sập
trình Đại hội Đảng bộ xã Lóng Sập lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030)*

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Lóng Sập lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa lịch sử quan trọng: tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mộc Châu lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) ... Đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mộc Châu lần thứ XXII, Nghị quyết Đại hội Đại biểu các xã được sáp nhập (*Lóng Sập, Chiềng Khừa cũ*) để thành lập xã Lóng Sập mới và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phần thứ nhất BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

I- BỐI CẢNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU XÃ LÓNG SẬP LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thị xã Mộc Châu cũ nói chung và các xã, phường (*trước khi sáp nhập*) nói riêng tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, thị xã và

đảng bộ các xã Lóng Sập, Chiềng Khừa cũ đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc ngày càng được cải thiện; diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi đặc biệt là hệ thống hạ tầng giao thông các bản biên giới sau thực hiện Nghị quyết số 09 - NQ/HU ngày 11.11.2021 của Ban Thường vụ Thị uỷ Mộc Châu (cũ) về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, củng cố hệ thống chính trị 10 bản biên giới. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh và cơ sở), thì Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ xã phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu phát triển mới, phục vụ nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân ở cấp cơ sở - cấp gần dân nhất.

II- KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM XÃ LÓNG SẬP MỚI THÀNH LẬP

1. Khái quát chung

Xã Lóng Sập được thành lập theo Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn, tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 02 xã Lóng Sập và Chiềng Khừa lấy tên là xã Lóng Sập. Là xã biên giới của tỉnh Sơn La, tiếp giáp với nước Cộng hoà dân chủ Nhân dân Lào; địa hình chia cắt, đa số đồng bào là người dân tộc thiểu số sinh sống; điều kiện kinh tế xã hội còn khó khăn, là địa bàn trọng điểm phức tạp về ma tuý, tỷ lệ hộ nghèo cao hơn so với mức bình quân của tỉnh (13,78%). Nhân dân các dân tộc trong xã với truyền thống đoàn kết, cần cù trong lao động, sản xuất; kiên cường, dũng cảm trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm bảo vệ, giữ vững vùng phen dậu của tổ quốc.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Lóng Sập có 31 tổ chức đảng (*9 chi bộ cơ sở khối cơ quan, trường học, 22 chi bộ bản*) với 541 đảng viên, số lượng đảng viên phân bố không đồng đều giữa các chi bộ, chi bộ khối cơ quan, trường học và các bản ở trung tâm xã Lóng Sập, Chiềng Khừa cũ có đông đảng viên sinh hoạt, chi bộ bản khu vực biên giới xa trung tâm xã số lượng đảng viên ít, năng lực trình độ chuyên môn không đồng đều.

Tổng số cấp ủy viên của xã là 19 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ đảng uỷ gồm 07 đồng chí; tỷ lệ nữ chiếm 42,1%; đảng viên trẻ từ 42 tuổi trở xuống chiếm 47,4%; Dân tộc thiểu số chiếm 68,4%; Trình độ chuyên môn: Đại học 73,7%, trên Đại học: 26,3%; Về trình độ lý luận: Trung cấp chiếm 73,7%; Cao cấp chiếm 26,3%.

3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của xã

3.1. Về đặc điểm địa lý, dân cư, nguồn lực tự nhiên

Xã Lóng Sập mới có diện tích tự nhiên 211,0 km², dân số 9.629 người với 6 dân tộc anh em cùng chung sống, có vị trí giáp với xã Lóng Phiêng, xã Chiềng Hặc, xã Chiềng Sơn, Phường Mộc Châu và huyện Sốp Bâu, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào với 31,3 km đường biên giới, 17 mốc Quốc giới và 22 bản trong đó có 09 bản biên giới. Địa hình chủ yếu là đồi núi bị chia cắt, xen kẽ những thung lũng hẹp. Trên địa bàn xã có cửa khẩu Quốc tế Lóng Sập và Quốc lộ 43 chạy qua, đây là cơ hội phát triển hoạt động kinh tế thương mại cửa khẩu. Do đặc thù là xã biên giới với đường biên giới dài giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào, vì vậy xã Lóng Sập là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh của tỉnh Sơn La nói riêng và của cả nước nói chung.

3.2. Đặc điểm về lịch sử, văn hóa, giáo dục

Xã Lóng Sập mới (*xã Lóng Sập, Chiềng Khừa cũ*) dưới thời Hùng Vương vùng đất này thuộc bộ Tân Hưng của nhà nước Văn Lang, đến thời Lê vùng đất này thuộc địa bàn Lóng Sập thuộc Châu Mộc, phủ gia Hưng, xứ Hưng Hoá, là vùng đất có bề dày lịch sử, truyền thống cách mạng và là nơi hội tụ, giao thoa nhiều giá trị văn hóa của nhân dân các dân tộc Thái, Mông, Khơ Mú, Mường, ... , mỗi dân tộc có truyền thống văn hoá đặc sắc, riêng biệt góp phần tạo nên sự đa dạng trong cộng đồng văn hoá các dân tộc Việt Nam.

Trên địa bàn xã có 04 đơn vị trường học (02 trường Mầm non, 02 trường PTDT bán trú TH&THCS). Tổ chức, hoạt động và chất lượng giáo dục trong những năm qua từng bước được đổi mới và nâng cao, nhất là chất lượng thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; thường xuyên duy trì chất lượng phổ cập giáo dục góp phần hiện thực mục tiêu xây dựng xã hội học tập trong thời kỳ mới (*đã có 03 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01*).

4. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

4.1. Thuận lợi

Đảng bộ, chính quyền xã sau khi thành lập luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, Uỷ ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các Sở, Ban, Ngành của tỉnh về xây dựng, tổ chức và vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp.

Xã Lóng Sập sau khi thành lập có diện tích, quy mô dân số lớn hơn, tài nguyên thiên nhiên đa dạng hơn, nguồn lực về kinh tế - xã hội được mở rộng tạo ra không gian phát triển mới cho xã trong tương lai.

Nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã đồng tình ủng hộ với chủ trương của đảng trong việc sáp nhập, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp. Việc phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương, nhiều thủ tục hành chính liên quan đến người dân được giải quyết ngay từ cơ sở.

4.2. Khó khăn

Sau sáp nhập xã có diện tích tự nhiên lớn, địa hình chia cắt, hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ, mật độ dân số thấp, phân bố rải rác... khoảng cách về địa lý từ các bản đến trung tâm xã và giữa các bản trong xã xa, giao thông đi lại khó khăn; tỷ lệ hộ nghèo cao (13,78%); trình độ dân trí không đồng đều; cơ sở vật chất: phòng làm việc, nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức ở xa đến công tác còn thiếu, biên chế một số phòng, ban chuyên môn chưa đảm bảo, một số cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ mới, tham mưu thực hiện nhiệm vụ còn lúng túng; hạ tầng, đường truyền viễn thông có lúc không ổn định...

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ 02 XÃ LÓNG SẬP, CHIỀNG KHỪA NHIỆM KỲ 2020 - 2025

A- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các yếu tố bất lợi về thời tiết và tình hình kinh tế chung của cả nước. Song với sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thị uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ thị xã Mộc Châu, các cơ quan, ban ngành của thị xã, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc xã Lóng Sập, Chiềng Khừa cũ đã đoàn kết tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu đề ra, kinh tế từng bước phát triển, các nguồn lực được huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả; văn hoá xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; an ninh trật tự được đảm bảo; đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới đặc biệt là hệ thống đường giao thông đến các bản khu vực biên giới, điện chiếu sáng tại khu vực trung tâm bản. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên từng bước được nâng lên, hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, phát huy đoàn kết các dân tộc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Kết quả Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc xã hai Lóng Sập, Chiềng Khừa đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt và vượt 24/40

Chỉ tiêu đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra (*xã Chiềng Khừa đạt và vượt 12 chỉ tiêu, xã Lóng Sập đạt và vượt 12 chỉ tiêu*).

I- VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Trồng trọt

Thực hiện chủ trương của tỉnh về phát triển cây ăn quả trên đất dốc, trong nhiệm kỳ vừa qua Đảng bộ, chính quyền hai xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân phát triển các loại cây trồng có lợi thế, phù hợp với điều kiện tự nhiên, vận động nhân dân chuyển đổi cây trồng, từng bước hình thành vùng trồng cỏ chăn nuôi, trồng cây ăn quả như mận, cam canh, lê, mắc ca, chanh leo... tính đến tháng 6/2025 tổng diện tích cây ăn quả trên địa bàn hai xã đạt 924 ha, tăng 312 ha so với đầu nhiệm kỳ đã góp phần nâng cao thu nhập cho nhân dân, từng bước hình thành vùng trồng cây ăn quả tập trung. Giá trị sản xuất trên 01 ha diện tích đất canh tác đạt 45 triệu đồng.

Quan tâm phát triển thí điểm và mở rộng diện tích trồng một số loại cây công nghiệp phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của xã, đặc biệt là cây chè, (*được trồng nhiều tại các bản như Mường Bó, bản Phát, bản Phiêng Cài, bản Cang...*) chuyển đổi một số diện tích đất trồng cây ngắn ngày (*cây ngô, lúa nương...*) sang trồng mới cây chè. Đến nay diện tích trồng chè trên địa bàn xã đạt 178 ha, tăng 139,5 ha so với năm 2020.

1.2. Chăn nuôi

Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân đầu tư phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, gắn với thực hiện chủ trương của tỉnh, của huyện về phát triển đàn gia súc. Tổng đàn gia súc trên địa bàn xã đạt 11.023 con tăng 62% so với đầu nhiệm kỳ (6.899 con), trong đó xã Lóng Sập là 5.424 con, xã Chiềng Khừa là 5.599). Đàn gia cầm đạt 68.000 con (*xã Lóng Sập là 45.000 con tăng 48,8% so với đầu nhiệm kỳ (22.000 con), xã Chiềng Khừa là 23.000 con tăng 47,7% so với đầu nhiệm kỳ (10.981 con)*).

1.3. Lâm nghiệp

Công tác trồng rừng, chăm sóc, phát triển rừng được triển khai tích cực; thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng; xử lý nghiêm các vụ vi phạm. Diện tích rừng trên toàn xã 12.242,33 ha, tăng 782,23 ha so với đầu nhiệm kỳ, tỷ lệ che phủ rừng là 58,3% (*trong đó xã Lóng Sập là 6.912,22 ha, tăng 425,72 ha so với đầu nhiệm kỳ, tỷ lệ che phủ rừng 59,3%, xã Chiềng Khừa là 5.330,11 ha tăng 356,51 ha so với đầu nhiệm kỳ, tỷ lệ che phủ rừng 59,2%*).

1.4. Công tác khuyến nông

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thị xã triển khai các mô hình, hướng dẫn các bản tổ chức sản xuất đúng thời vụ; chăm sóc cây trồng, vật nuôi sinh trưởng và phát triển tốt; tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân tiêm phòng cho

đàn gia súc, gia cầm và cách phòng trừ sâu bệnh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng cách, hiệu quả, xử lý vỏ bao bì sau khi sử dụng an toàn, đúng quy định.

1.5. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành về công tác phòng, chống thiên tai; chủ động xây dựng kế hoạch, phương án, chỉ đạo các bản chủ động triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai như giá rét, giông lốc, mưa lũ sạt lở đất. Duy trì nghiêm túc chế độ trực thường xuyên để kịp thời chỉ đạo ứng phó, khắc phục, xử lý các tình huống có thể xảy ra, đảm bảo an toàn về người và tài sản của Nhân dân.

2- Thương mại, dịch vụ có bước chuyển biến tích cực

Thương mại dịch vụ từng bước phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; Các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm của địa phương bước đầu được quan tâm, đã thu hút được các doanh nghiệp đến liên kết đầu tư, sản xuất trên địa bàn (*Công ty Chè Hưng hán*) đã hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ giúp người dân yên tâm đầu tư sản xuất, mang lại thu nhập cho người dân, trên địa bàn xã có 2 HTX, 5 tổ hợp và 13 hộ sản xuất, kinh doanh, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3- Công tác tín dụng, quản lý, điều hành thu, chi ngân sách trên địa bàn được đảm bảo

Công tác quản lý điều hành ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng được quan tâm. Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng thực hiện tốt chính sách vay vốn đối với hộ gia đình, cá nhân; phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội huyện thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội, giúp các hộ gia đình được vay vốn để đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển kinh tế. Trong nhiệm kỳ tổng thu ngân sách đạt 80,256 tỷ đồng (*xã Lóng Sập đạt 46,256 tỷ đồng, xã Chiềng Khừa đạt 34 tỷ đồng*), trong đó thu trên địa bàn đạt 796.000 triệu đồng (*xã Lóng Sập là 256 triệu đồng, xã Chiềng Khừa là 540 triệu đồng*). Dư nợ vốn cho vay của Ngân hàng chính sách xã hội 386 hộ với 61 tỷ đồng.

4- Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được tăng cường

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường, công tác quản lý đất đai được tăng cường; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền trong nhân dân thực hiện nghiêm Kết luận số 807-KL/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Chỉ thị số 27-CT/HU ngày 14/4/2020 của Ban Thường vụ huyện ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý quy hoạch, đất đai, khoáng sản và trật tự xây dựng; Kết luận số 22-KL/HU ngày 20/10/2020 của Ban Thường vụ huyện ủy về việc kiểm tra, xử lý các công trình xây dựng lấn chiếm đất suôi trên địa bàn; Kết luận số 393-KL/HU, ngày 30/7/2021, Kết luận số 500-KL/HU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ huyện ủy về việc quản lý diện tích đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích (đất 5%) trên địa bàn huyện; phối hợp với các ngành của tỉnh, huyện thực hiện rà soát quy hoạch 03 loại rừng, đo đạc lập hồ

sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân; kiểm tra, phát hiện, xử lý 01 cơ sở gây ô nhiễm môi trường (*tại địa bàn xã Lóng Sập cũ*); thực hiện các thủ tục hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 18 hộ gia đình, cá nhân (*trong đó xã Lóng Sập 11 hộ, xã Chiềng Khừa 7 hộ*).

5- Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới theo phương châm “*Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*”; kết hợp các nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước với huy động nguồn lực trong nhân dân, huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã hỗ trợ, ủng hộ cho nhân dân xây dựng đường giao thông liên bản, nội bản trên địa bàn xã (*xã Chiềng Khừa xây dựng 19 công trình với tổng số vốn trên 61 tỷ đồng, trong đó: Sửa chữa, nâng cấp 6,625 km đường giao thông liên bản; cứng hóa 2,17 km đường nội bản; sửa chữa 18 km đường vào khu sản xuất; hoàn thành 6,73km đường điện chiếu sáng các tuyến đường ngõ, xóm; 09/09 bản có điện lưới quốc gia, tỷ lệ hộ được sử dụng điện thường xuyên an toàn là 793 hộ (năm 2024) tăng 5,78% so với năm 2020; đầu tư xây dựng 07 công trình nhà công vụ, bếp ăn, nhà vệ sinh, lớp học cho các điểm trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; các công trình nước sạch công trình thủy lợi được đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và nâng cao đời sống cho nhân dân, đến nay xã đạt 11/19 tiêu chí của xã nông thôn mới; xã Lóng Sập đã đầu tư cứng hoá 24,27/39.2 km = 61,92% đường bê tông tới các bản, cứng hoá 11.94/25.40 km = 47.00% đường giao thông nội bản - liên bản; cứng hoá 3.5 km đường nội đồng; xây dựng 37 công trình với tổng số vốn trên 37,39 tỷ đồng, trong đó: Xây mới, sửa chữa 14/14 nhà văn hóa bản; hoàn thành xây dựng 14.65 km điện chiếu sáng các tuyến đường ngõ, xóm; 14/14 bản có điện lưới quốc gia, tỷ lệ hộ được dùng điện lưới quốc gia đạt 1178/1178 hộ = 100%, tăng 5% so với năm 2020; đầu tư 10 công trình nhà công vụ, bếp ăn, nhà vệ sinh, lớp học cho các điểm trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đến nay xã đạt 10/19 tiêu chí của xã nông thôn mới).*

II- VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục và đào tạo

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng, quản lý thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn; duy trì ổn định quy mô trường lớp học gồm 04 đơn vị trường học (*xã Chiềng Khừa 02 trường, xã Lóng Sập 02 trường*); chỉ đạo các nhà trường quan tâm đổi mới công tác quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, nâng cao phương pháp dạy và học. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hàng năm đạt 100%; duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 1; đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng; công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập

đạt được nhiều kết quả tích cực, đến nay xã có 03 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01 (*xã Lóng Sập 01 trường, xã Chiềng Khừa 02 trường*).

2- Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, kế hoạch hoá gia đình được coi trọng; mạng lưới y tế bản được củng cố; đội ngũ cán bộ y tế được đảm bảo, các chương trình y tế quốc gia thực hiện có hiệu quả, xây dựng và duy trì hoạt động 02 mô hình bác sĩ gia đình; 100% bản có cộng tác viên dân số kiêm y tế bản, các chỉ số về y tế từng bước được nâng lên (*xã Chiềng Khừa tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng còn 16,5%, tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao còn 26,8%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,4%; số lượt người khám, chữa bệnh tại Trạm y tế xã đạt 3.765 người. Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia từ 2017 đến 2023 và đạt chuẩn theo tiêu chí mới vào năm 2024; xã Lóng Sập tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng: 17,4%, Tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao: 26,3%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,01%. Trạm y tế xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia theo Quyết định số 1300/BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế về Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030*).

3- Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao phát triển

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Tập trung thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tiếp tục phát triển sâu rộng, triển khai cuộc vận động “*Xây dựng nét đẹp văn hóa con người Mộc Châu*” và “*xây dựng bản, mừng sạch sẽ*” tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hóa tăng hàng năm (*xã Lóng Sập năm 2020 có $646/1085 = 59,5\%$ hộ gia đình đạt gia đình văn hoá; năm 2024 có $864/1178 = 73,3\%$ hộ gia đình đạt gia đình văn hoá, 100% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hoá; hệ thống thiết chế văn hoá được quan tâm đầu tư xây dựng, 14/14 bản có nhà văn hoá; có 14 đội văn nghệ bản hoạt động thường xuyên; 95% số hộ được xem truyền hình, 14/14 bản có hệ thống loa phát thanh, nghe được Đài tiếng nói Việt Nam; hạ tầng viễn thông được đầu tư, các bản đã có sóng điện thoại. Xã Chiềng Khừa năm 2024 có $584/819 = 71\%$ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, vượt chỉ tiêu đề ra là 6%; 100% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hoá; 09/09 bản có nhà văn hoá; có 9 đội văn nghệ bản hoạt động thường xuyên; 100% số hộ được xem truyền hình, 09/09 bản có hệ thống loa phát thanh, nghe được Đài tiếng nói Việt Nam; hạ tầng viễn thông được đầu tư, các bản đã có sóng điện thoại*).

4- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững, chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn Nghị quyết số 88/2019/QH14, Chương trình 1719, Chương trình xây dựng nông thôn mới để xóa đói, giảm nghèo cho người dân, chương trình hỗ trợ đào tạo nghề, vay vốn tạo việc làm, sản xuất, kinh doanh tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả; Công tác dân tộc và chính sách dân tộc được tập trung triển khai kịp thời, nhất là ở các bản đặc biệt khó khăn. Chế độ, chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công, đối tượng chính sách được thực hiện

đầy đủ, kịp thời; hoạt động đền ơn đáp nghĩa được trú trọng quan tâm.

Hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn xã, trong 5 năm đã hỗ trợ 100 hộ gia đình làm nhà từ nguồn Quỹ “Vì người nghèo” của thị xã, của xã và nguồn xã hội hoá, 100% các hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng được thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán.

Quan tâm thực hiện tốt công tác quản lý người nghiện, người đã hoàn thành chương trình cai nghiện, người được tha tù trở về địa phương, bị án phạt tù nhưng được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, cải tạo tại địa phương; quan tâm giải quyết việc làm, tăng thu nhập, hạn chế đến mức thấp nhất người nghiện mới, tái nghiện. Trong nhiệm kỳ đã giải quyết việc làm cho 62 người đã hoàn thành chương trình cai nghiện, tổ chức quản lý giáo dục tại cộng đồng 216 người mắc nghiện; lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động tỉnh 176 đối tượng.

5. Kết quả cải cách hành chính và chuyển đổi số

Chỉ đạo ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm. Tăng cường chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ; nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; các thủ tục hành chính được giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định. Tập trung số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ đạt trên 72%. Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý¹ văn bản, văn bản đến được xử lý trên mạng (*trừ văn bản Mật*), quy trình xử lý văn bản đi/đến được thực hiện đầy đủ; việc chuyển, tiếp nhận và xử lý thông tin đảm bảo theo quy định.

Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 320-KH/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ tỉnh uỷ và các kế hoạch của Huyện uỷ về triển khai, thực hiện Phong trào “*bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác tiếp công dân, đối thoại với nhân dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng

¹ Phần mềm quản lý văn bản điều hành, phần mềm quản lý văn bản điện tử; phần mềm hộ tịch; phần mềm bảo trợ xã hội, quản lý hộ nghèo, trẻ em, phần mềm giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

phí, tiêu cực; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; và các văn bản, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện lịch tiếp công dân, đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp công dân định kỳ theo quy định và đột xuất khi có vụ việc phát sinh, kết quả 100% đơn tố cáo, đề nghị, kiến nghị được trả lời và giải quyết theo quy định; thực hiện tốt Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân, kịp thời nắm bắt, giải quyết những bức xúc, vướng mắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

III- QUỐC PHÒNG - AN NINH – ĐỐI NGOẠI

1- Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân không ngừng được củng cố; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng khu vực phòng thủ xã vững mạnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng Dân quân, dự bị động viên, đảm bảo chủ động sẵn sàng khi có tình huống xảy ra, duy trì nghiêm công tác tuần tra đường biên mốc giới đảm bảo giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đảm bảo duy trì lực lượng dân quân tỷ lệ 100% quân số (*xã Chiềng Khừa tổ chức thành công 02 cuộc diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng tìm kiếm cứu nạn năm 2021 đạt loại giỏi, diễn tập chiến đấu xã Chiềng Khừa trong khu vực phòng thủ biên giới năm 2023, kết quả đạt loại khá; kết quả huấn luyện lực lượng dân quân hàng năm đều đạt khá, mở 02 lớp bồi dưỡng quốc phòng - an ninh đối tượng 04 cho 65 học viên, làm tốt công tác tuyển quân, tuyển chọn và gọi 60 công dân lên đường nhập ngũ. Làm tốt công tác phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập bảo vệ đường biên, mốc giới, tuần tra biên giới 55 cuộc tuần tra đơn phương, 05 cuộc tuần tra song phương với lực lượng vũ trang nước bạn Lào; xã Lóng Sập tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ xã năm 2024, kết quả đạt loại giỏi; huấn luyện lực lượng Dân quân hàng năm đạt khá, mở 02 lớp bồi dưỡng quốc phòng - an ninh đối tượng 04 cho 70 học viên, làm tốt công tác tuyển quân, trong nhiệm kỳ đã tuyển chọn và gọi 56 công dân lên đường nhập ngũ*). Phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lóng Sập thực hiện tốt công tác bảo vệ đường biên, mốc giới.

2- Đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được đảm bảo, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời ngay từ cơ sở các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, không để xảy ra “điểm nóng”; Tăng cường

lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông, triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, cuộc vận động toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025, Đề án “*Chuyển hoá xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La không có ma túy giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*” (**xã Chiềng Khừa** đã đấu tranh, bắt giữ 89 vụ, 93 đối tượng phạm tội về ma túy, lập hồ sơ đưa đi cai nghiện ma túy 76 người, lập hồ sơ giáo dục tại xã 26 người. Giải quyết 02 vụ trộm cắp tài sản của nhân dân, thu hồi 33 khẩu súng săn, súng tự chế các loại; kiện toàn duy trì hoạt động của 09 tổ an ninh trật tự ở cơ sở với 27 thành viên; **xã Lóng** đã đấu tranh, bắt 79 vụ, 85 đối tượng phạm tội về ma túy, lập hồ sơ giáo dục tại xã 91 đối tượng, thu hồi 47 khẩu súng săn, súng tự chế các loại; kiện toàn duy trì hoạt động của 14 tổ an ninh nhân dân, 62 nhóm liên gia tự quản).

3-Công tác đối ngoại

Thực hiện tốt công tác đối ngoại với các cụm bản của huyện Sốp Bâu, tỉnh Hua Phăn, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào. Kết quả trong nhiệm kỳ xã đã tổ chức 05 hội nghị giao ban giữa Đảng uỷ, các lực lượng vũ trang xã với các cụm bản giáp biên giới của huyện Sốp Bâu, tỉnh Hua Phăn, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào.

IV- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ Củng cố hệ thống CHÍNH TRỊ

1- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được tăng cường

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác nghiên cứu, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác nắm bắt tình hình dư luận xã hội, định hướng tư tưởng, thông tin, tuyên truyền phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc gây chia rẽ nội bộ Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được đảng uỷ chủ động triển khai, thực hiện hiệu quả, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 43 hội nghị (trực tiếp và trực tuyến) quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đảng bộ.

Chỉ đạo tập trung nghiên cứu, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vào điều kiện thực tế tại địa phương, chủ động xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch công tác hàng năm, các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tập trung triển khai cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025; phân công các đồng chí cấp ủy viên phụ trách các lĩnh vực, cơ sở để triển khai thực hiện đảm bảo sát với thực tiễn cơ sở; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Quan tâm sơ

kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, đề ra các biện pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

Chỉ đạo đưa nội dung tuyên truyền, triển khai học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết của Đảng vào các cuộc họp gắn với đấu tranh đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; hằng năm các đảng viên đều xây dựng kế hoạch và ký cam kết triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW.

Lãnh đạo thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là cán bộ chủ chốt các cấp, thông qua việc thực hiện các quy định về nêu gương đã giúp cán bộ, đảng viên nâng cao được tinh thần trách nhiệm trước Đảng và nhân dân, nỗ lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Quán triệt, cụ thể hoá thực hiện việc ký cam kết trách nhiệm với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 979-QĐ/HU ngày 16/9/2018 và Quy định số 06 QĐ/HU của Ban Thường vụ huyện uỷ Mộc Châu.

2- Thực hiện tốt công tác tổ chức và cán bộ, xây dựng, củng cố tổ chức Đảng và đảng viên

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế làm việc của cấp uỷ, các nguyên tắc tổ chức của đảng, nhất là nguyên tắc tập trung, dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Đổi mới, phương thức lãnh đạo của Đảng, thảo luận, thống nhất quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền theo Quy chế làm việc, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp uỷ các cấp, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Thường xuyên củng cố, kiện toàn cấp uỷ các chi bộ, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở; tiếp nhận 02 đồng chí cán bộ Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La tăng cường về công tác tại Đảng uỷ 02 xã, giữ chức Phó Bí thư Đảng uỷ (*phụ trách công tác Xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở*). Lãnh đạo, chỉ đạo thành công đại hội các chi bộ trực thuộc, nhiệm kỳ 2025-2027. Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chăm lo công tác phát triển đảng, chú trọng phát triển đảng viên trẻ, đảng viên nữ, đảng viên là người dân tộc thiểu số, trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và những chi bộ có ít đảng viên, chưa có chi uỷ; trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 85 đảng viên, chuyển đảng chính thức cho 77 đảng viên, đề nghị tặng huy hiệu Đảng cho 63 đồng chí, thành lập mới 04 chi bộ.

Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc việc nhận xét, đánh giá, phân xếp loại đối với tổ chức Đảng và đảng viên hàng năm, đánh giá, nhận xét đối với cán bộ tham gia quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu bầu cử. Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác quy hoạch cấp uỷ, đảm bảo tính kế thừa, các quy định về độ tuổi, cán bộ

nữ, người dân tộc thiểu số trình Ban Thường vụ huyện ủy phê duyệt Quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ 2020-2025, 2025-2030; xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm, cử 6 đồng chí học lớp trung cấp lý luận; 12 đồng chí học đại học nâng cao trình độ chuyên môn; thực hiện chặt chẽ quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử tham gia cấp ủy, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị xã hội và chức danh lãnh đạo nhà nước. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức đánh giá, nhận xét đối với 137 lượt tổ chức Đảng, trên 924 lượt đảng viên.

3- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai kịp thời các Quy định, Hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật đảng. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm; kịp thời kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo và xem xét xử lý đảng viên vi phạm theo quy định. Trong nhiệm kỳ cấp ủy các cấp đã tổ chức 191 cuộc kiểm tra, giám sát theo Điều 30 của Điều lệ Đảng (*kiểm tra 162 cuộc kiểm tra, 29 cuộc giám sát đối với 27 tổ chức đảng, 164 đảng viên*), thi hành kỷ luật đối với 08 đảng viên (*khiểm trách 02, cảnh cáo 02, cách chức 04*). Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng đối với 39 tổ chức đảng, 19 Đảng viên; xem xét thi hành kỷ luật đối với 8 Đảng viên vi phạm điều lệ Đảng, pháp luật của nhà nước (*khiểm trách 7, cảnh cáo 01*). Qua kiểm tra, giám sát đã góp phần phòng ngừa sai phạm và nâng cao nhận thức của tổ chức đảng và đảng viên trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao;

4- Công tác dân vận tiếp tục được đổi mới

Cấp ủy, chính quyền xã đã tuyên truyền, động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hương ước, quy ước của bản; chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo đồng thời triển khai và phát động phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, “*Năm dân vận của chính quyền*”. Kết quả đã xây dựng được một số mô hình dân vận được coi là điểm sáng trong công tác dân vận như mô hình “*Bữa sáng cho em*” và Dự án “*cán bộ chiến sĩ Quân đội nâng bước em tới trường*” của cán bộ, chiến sĩ Đoàn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lóng Sập. Mô hình “*Vận động nhân dân hiến đất làm đường giao thông*” tại xã Chiềng Khừa...

Lãnh đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo những việc nhân dân được biết, thảo luận trước khi cấp ủy, chính quyền quyết định; những việc nhân dân được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, giám sát, được thụ hưởng. Quan tâm lãnh đạo công tác dân tộc, nhất là các bản khó khăn, vùng cao, biên giới, giải quyết tốt vấn đề tôn giáo, nhất là việc truyền học đạo trái pháp luật trong đồng bào dân tộc Mông, thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

5- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đoàn kết, tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Trong nhiệm kỳ các xã đã tổ chức giám sát được 98 cuộc và 20 hội nghị phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị; vận động ủng hộ xây dựng quỹ Vì người nghèo với tổng số tiền là 152,368 triệu đồng; triển khai xây dựng hoàn thành 100 nhà đại đoàn kết với tổng số tiền trên 4,4 tỷ đồng; Tiếp nhận và chuyển trao 8.246 xuất quà tết cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ đặc biệt khó khăn trị giá 4.5 tỷ đồng (*trong đó xã Lóng Sập tổ chức thực hiện giám sát được 25 cuộc và 10 hội nghị phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218 của Bộ chính trị; vận động ủng hộ xây dựng quỹ Vì người nghèo được 47,5 triệu đồng; triển khai xây dựng hoàn thành 55 nhà đại đoàn kết với tổng số tiền trên 2,2 tỷ đồng, xã Chiềng Khừa tổ chức thực hiện giám sát được 75 cuộc và 10 hội nghị phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218 của Bộ chính trị; vận động ủng hộ xây dựng quỹ Vì người nghèo được 104,8 triệu đồng; triển khai xây dựng hoàn thành 45 nhà đại đoàn kết với tổng số tiền trên 2,2 tỷ đồng*). Nhìn chung, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ 2020-2025 đạt nhiều kết quả tích cực, là nền tảng vững chắc để củng cố niềm tin của nhân dân, tăng cường sự đồng thuận của xã hội và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo.

V- VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ ĐÃ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH TRONG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC XÃ NHIỆM KỲ 2020-2025

Ngay sau Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ đảng ủy 02 xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và thực hiện nghiêm chương trình làm việc toàn khoá và chương trình công tác tháng, quý, năm, ban hành Kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó tập trung thực hiện các khâu đột phá, các chỉ tiêu chủ yếu đã được quyết nghị trong nghị quyết Đại hội.

1. Đảng bộ xã Chiềng Khừa:

- Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đề ra, đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt, vượt 12/20 chỉ tiêu đề ra (*có biểu kèm theo*).

- Về thực hiện các khâu đột phá: Đảng bộ xã đề ra 02 khâu đột phá gồm: (1) triển khai sản xuất ứng dụng công nghệ cao; hình thành vùng sản xuất cây ăn quả, dược liệu, chăn nuôi tập trung, gắn với xây dựng và phát triển thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp; (2) Phát triển hạ tầng nông thôn, tập trung triển khai hạ tầng giao thông, cứng hoá đường bản đường ra khu sản xuất, thủy lợi và các công trình nước sinh hoạt. Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết quả đạt

được đã báo cáo tại các mục nêu trên, tuy nhiên chất lượng, hiệu quả thực hiện một số nội dung, chỉ tiêu trong khâu đột phá chưa cao.

2. Đảng bộ xã Lóng Sập:

- Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đề ra, đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt, vượt 12/20 chỉ tiêu đề ra (*có biểu kèm theo*).

- Về thực hiện các khâu đột phá: Đảng bộ xã xác định 02 khâu đột phá gồm: (1) Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hình thành vùng sản xuất cây ăn quả, vùng chè, dược liệu, chăn nuôi tập trung, gắn với xây dựng và phát triển thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; (2) Phát triển hạ tầng nông thôn, tập trung triển khai hạ tầng giao thông, cứng hoá đường bản đường ra khu sản xuất, thủy lợi và các công trình nước sinh hoạt. Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết quả đạt được đã báo cáo tại các mục nêu trên, tuy nhiên chất lượng, hiệu quả thực hiện một số nội dung, chỉ tiêu trong khâu đột phá chưa cao.

VI- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BƯỚC ĐẦU CỦA XÃ LÓNG SẬP TỪ 01/7/2025 TỚI NAY

Bước vào giai đoạn mới, từ ngày 01.7.2025 tới nay, cả hệ thống chính trị của xã đã tập trung triển khai thực hiện khẩn trương các nhiệm vụ: Về tổ chức bộ máy, thành lập các cơ quan, đơn vị cấp xã, phân công công tác nhân sự, hoàn thành việc ban hành các quy chế làm việc và chương trình công tác; Tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức kỳ họp HĐND để kịp thời kiện toàn các chức danh của HĐND, UBND xã; tổ chức kỳ họp chuyên đề HĐND xã lần thứ nhất để quyết nghị các nội dung hoạt động của Thường trực HĐND, UBND, các ban HĐND xã và phân bổ thu, chi ngân sách xã 06 tháng cuối năm; Quyết định thành lập và chỉ đạo đại hội đối với 5 chi bộ cơ sở trực thuộc; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất (*nhiệm kỳ 2025-2030*).

VII- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá tổng quát

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy các xã Lóng Sập, Chiềng Khừa đã cụ thể hoá, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, các khâu đột phá Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, luôn phát huy tinh thần đoàn kết trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, huy động các nguồn lực đầu tư, các chính sách an sinh xã hội để phát triển kinh tế - xã hội, chỉ đạo phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện tốt công tác đảm bảo Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, tăng cường, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, Đảng viên

được nâng lên, công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ của chính quyền ngày càng hiệu lực, hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy tốt vai trò tập hợp, vận động, đoàn viên hội viên, nhân dân thực hiện tốt đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Lãnh đạo thực hiện một số chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 còn một số chỉ tiêu chưa đạt, cụ thể: xã Lóng Sập thực hiện không đạt 8²/20 chỉ tiêu, xã Chiềng Khừa thực hiện không đạt 8³/20 chỉ tiêu.

Phát triển ngành nông nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của xã, giá trị sản xuất/ha đất canh tác còn thấp; việc ứng dụng các tiến bộ về khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm còn hạn chế.

Công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma đạt được kết quả bước đầu nhưng chưa thực sự bền vững còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp, tình hình vượt biên trái phép vẫn còn xảy ra.

Công tác xây dựng đảng, củng cố hệ thống chính trị có mặt còn hạn chế, nhất là công tác tạo nguồn phát triển đảng ở các chi bộ bản biên giới, bản xa trung tâm xã; còn 9/22 chi bộ bản có ít đảng viên, chưa có chi uỷ (*xã Chiềng Khừa 4 bản, xã Lóng Sập 05 bản*); tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vẫn còn xảy ra.

Tổ chức thực thi công vụ, trách nhiệm nêu gương của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế; quán triệt, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước có nội dung chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên có mặt còn hạn chế. Việc lựa chọn nội dung và cách thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên ở một số nơi hiệu quả chưa cao.

3.1. Nguyên nhân khách quan

Dịch bệnh Covid diễn ra đầu nửa nhiệm kỳ, thiên tai, bão lũ, hạn hán, rét đậm, rét hại, sương muối tác động đến sản xuất, đời sống nhân dân; kinh phí đầu tư phát triển sản xuất còn hạn chế, việc hợp tác liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ dân trong tiêu thụ nông sản hiệu quả chưa cao, chưa bền vững.

Là xã miền núi vùng biên giới, đường biên có nhiều đường mòn lối mở, địa bàn rộng, chủ yếu là đồi núi chia cắt, hệ thống giao thông đi lại còn khó khăn cơ sở

² Chỉ tiêu: chuyển đổi cây ăn quả trên đất dốc; làm đường giao thông nông thôn; xây dựng sản phẩm OCOP; thành lập HTX; giảm tỷ lệ hộ nghèo; bản đạt chuẩn văn hoá, tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hoá; diện tích trồng mới rừng tập trung; tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

³ Chỉ tiêu: sản lượng quả; làm đường giao thông nông thôn; xây dựng sản phẩm OCOP; tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai định kỳ; giảm tỷ lệ hộ nghèo; tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT; diện tích trồng mới rừng tập trung và che phủ rừng; thu nhập/01 ha đất canh tác.

hạ tầng viễn thông một số bản còn hạn chế chưa đáp ứng trong việc liên lạc, tiếp nhận truyền tải thông tin.

Tình trạng buôn bán trái phép, thẩm lậu các chất ma túy qua địa bàn còn tiềm ẩn phức tạp; điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, thu nhập bình quân trên đầu người thấp, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo cao, nguồn lực trong dân để đầu tư phát triển còn hạn chế.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Năng lực, trách nhiệm tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, đảng viên có mặt còn hạn chế, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số lĩnh vực, nhiệm vụ chưa thực sự quyết liệt, có lúc thiếu đổi mới, sáng tạo; khả năng sử dụng công nghệ tin học vào giải quyết công việc của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý còn hạn chế.

Trình độ dân trí không đồng đều, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa cao; còn có đảng viên thiếu tu dưỡng rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm pháp luật (*ma túy, tảo hôn...*) dẫn đến phải thi hành kỷ luật; chất lượng nguồn lao động thấp, tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo cao. Một số hộ dân còn ỷ lại, trông chờ vào chế độ chính sách hỗ trợ của Nhà nước, chưa tự giác phấn đấu vươn lên tự xóa đói, giảm nghèo.

Việc thực một số nội dung, hợp phần được đầu tư trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ khác của một số hộ dân được hưởng lợi hiệu quả chưa cao.

VIII- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, luôn quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, xem đây là nguyên tắc, là nền tảng bảo đảm sự thống nhất trong hành động. Trên cơ sở đó, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương vào điều kiện cụ thể của địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa “tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện” với “tính linh hoạt trong triển khai thực tiễn”, phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn; phát huy được tiềm năng, lợi thế, khơi dậy được sức mạnh nội sinh và sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân, tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực.

Hai là, phải thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị; đồng thời chủ động báo cáo, đề xuất, kiến nghị kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

Ba là, phải quán triệt và thực hiện nghiêm túc tinh thần “5 rõ” trong chỉ đạo, điều hành (*rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả*). Trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ. Hằng năm Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành kết luận về nhiệm vụ trọng tâm của năm và yêu cầu tổ chức

thực hiện, đảm bảo tính chủ động, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. Quá trình triển khai phải được cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác có phân công rõ ràng, tiến độ cụ thể, cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

Bốn là, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị phải chủ động cập nhật, quán triệt và tổ chức thực hiện kịp thời các chủ trương mới phát sinh trong nhiệm kỳ, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo.

Năm là, Trong lãnh đạo, chỉ đạo luôn quán triệt và thực hiện phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, chú trọng triển khai các chương trình, dự án đầu tư theo cơ chế “*Nhân dân làm - Nhà nước hỗ trợ*”, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng..., khơi dậy và phát huy nguồn lực từ nhân dân tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và nhân dân.

Sáu là, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết để kịp thời phát hiện những vấn đề còn tồn tại, qua đó nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên trong chấp hành các Quy định của đảng, pháp luật nhà nước; thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tham mưu và tổ chức thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, góp phần đẩy nhanh tiến độ tham mưu thực hiện và phòng ngừa vi phạm.

Phần thứ ba **QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN** **NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Xã Lóng Sập mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập 02 xã Chiềng Khừa và Lóng Sập (*trước đây*), trong nhiệm kỳ cần phát huy tối đa lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, giá trị văn hoá các dân tộc để phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh, trở thành nơi phen đậu vững chắc của Tổ quốc. Phối hợp với các lực lượng chức năng giữ vững, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, xoá đói, giảm nghèo nhanh, bền vững.

Việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của xã phải gắn với định hướng phát triển của Quốc gia trong phát triển Cửa khẩu Quốc tế Lóng Sập, tỉnh Sơn La; Quy hoạch tỉnh và Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện vùng cao, biên giới tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Sơn La giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo tồn bản sắc văn hoá các dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Tiếp tục khẳng định vị trí then chốt của xã trong công tác quốc phòng quân sự địa phương.

II- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Mục tiêu tổng quát 5 năm (2025 - 2030)

Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết các dân tộc; khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương, đẩy mạnh phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng nông nghiệp sạch, an toàn, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với tiêu thụ nông sản cho nhân dân; xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; bảo tồn và phát huy văn hoá các dân tộc, từng bước quan tâm khai thác phát triển các dịch vụ phục vụ du lịch gắn với phát triển Cửa khẩu quốc tế Lóng Sập, đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, thực hiện tốt công tác đối ngoại với huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDC nhân dân Lào; phấn đấu xây dựng xã Lóng Sập cơ bản đạt chuẩn Nông thôn mới.

2. Chỉ tiêu chủ yếu: 28 chỉ tiêu

2.1. Chỉ tiêu kinh tế (09 chỉ tiêu)

- (1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách trên địa bàn bình quân hàng năm 8 %/năm.
- (2) Diện tích cây ăn quả các loại 1.200 ha, sản lượng quả các loại 9.600 tấn
- (3) Diện tích cây chè 400 ha, sản lượng chè búp tươi 3.200 tấn
- (4) Tổng đàn gia súc đạt 14.000 con.
- (5) Tổng lượt khách du lịch/năm đạt 25.000 lượt, doanh thu xã hội ước đạt 7,5 tỷ đồng.
- (6) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp 2.200 hộ.
- (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 11%.
- (8) Tỷ lệ che phủ rừng, bao gồm cả diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt 59%
- (9) Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 01 doanh nghiệp, công ty, chi nhánh công ty có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (12 chỉ tiêu)

- (1) Thu nhập bình quân trên đầu người đạt 45 triệu/người/năm.
- (2) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 100%.
- (3) Phấn đấu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, giai đoạn 2021 - 2025.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Duy trì và giữ vững Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

(5) Phần đầu xã đạt trên 80% theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

(6) Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch (*qua máy lọc nước gia đình*) trên 40%.

(7) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên 70%.

(8) Phần đầu đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hoá.

(9) 80% nhà văn hoá bản đạt chuẩn theo quy định.

(10) 96% khu dân cư, 100% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

(11) Có 30% bản, 100 % cơ quan, đơn vị, trường học được công nhận không có ma tuý.

(12) Phần đầu đến năm 2030, 100% bản có băng rộng cố định.

2.3. Chi tiêu về công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị: (07 chỉ tiêu)

(1) Hằng năm, có từ 90 % trở lên chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, có không quá 20% số tổ chức đảng và 20% đảng viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(2) Phần đầu giai đoạn 2025 - 2030 kết nạp được từ 80 đảng viên trở lên.

(3) Phần đầu đến năm 2030, 80% chi bộ bản có chi uỷ.

(4) Hằng năm 100% bí thư chi bộ, trưởng bản, trưởng ban công tác Mặt trận được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận và Mặt trận.

(5) Hằng năm 95% các tổ chức chính trị - xã hội xã (Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(6) Hằng năm 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(7) Phần đầu đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

3. Các khâu đột phá cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030

3.1. Tập trung củng cố hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã, phát triển đảng viên, cấp ủy viên; xây dựng bản ít phức tạp về ma túy tiến tới bản sạch về ma túy.

3.2. Ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đến bản, liên bản, nội bản, khu sản xuất để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

3.3. Cải cách hành chính hiệu quả gắn với chuyển đổi số và thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tinh thần phục vụ, hiệu lực quản trị công.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển kinh tế

1.1. Tập trung phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, chú trọng phát triển những mô hình kinh tế hiệu quả

Tổ chức quản lý, thực hiện có hiệu quả phát triển sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; tiếp tục nghiên cứu, chuyển đổi, cải tạo các loại giống, cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, dần thay thế diện tích cây lương thực trên đất dốc hiệu quả thấp sang trồng các loại cây ăn quả, cây công nghiệp có hiệu quả kinh tế cao phù hợp với điều kiện của địa phương, thu hút các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư vào nông nghiệp, xây dựng chuỗi sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu sản phẩm đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp xanh, tuần hoàn.

Đẩy mạnh phát triển các khu vực chăn nuôi tập trung; duy trì chăn nuôi nông hộ theo phương thức chăn nuôi an toàn, chăn nuôi gia súc ăn cỏ theo hướng trồng cỏ, nuôi nhốt; triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh; tập trung cải tạo giống và nâng cao năng suất, chất lượng đàn vật nuôi; khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín, liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị để cắt giảm chi phí, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng.

Chú trọng bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh, trồng rừng, trồng cây phân tán; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng thực hiện các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật đúng theo quy định. Thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, gắn với trách nhiệm và quyền lợi của chủ rừng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ rừng. Phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ che phủ rừng đạt 59%.

1.2. Thu hút đầu tư của các doanh nghiệp, công ty, chi nhánh công ty vào hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn; phát triển đa dạng các loại hình thương mại, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân

Tạo điều kiện khuyến khích, hỗ trợ hoạt động thương mại, dịch vụ theo mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp; mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh liên kết sản xuất – tiêu thụ, phối hợp hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất các sản phẩm nông sản xây dựng thương hiệu, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại theo các Chương trình xúc tiến

thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường, giá cả, phòng chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

Thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, công ty, chi nhánh công ty đầu tư xây dựng chế biến sản phẩm nông sản (*trồng trọt, chăn nuôi*) trên địa bàn để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, nâng cao nguồn thu nhập cho nhân dân và doanh nghiệp; nâng cao số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông lâm nghiệp.

1.3. Huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng; ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

Huy động sử dụng có hiệu quả các nguồn lực (*kết hợp giữa ngân sách và nguồn vốn của doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ sản xuất kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân...*) đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, cá tuyến đường giao thông đến bản, liên bản, nội bản, khu sản xuất. Xây dựng và thực hiện tốt quy hoạch chung nông thôn; triển khai kịp thời có hiệu quả các chương trình, dự án thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia (*Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...*)

Tập trung lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là các công trình thiết yếu như hệ thống đường giao thông, hệ thống điện, trường lớp học, nhà văn hoá, nước sinh hoạt... đảm bảo kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh và đúng với hiệp định, Quy chế quản lý biên giới, cửa khẩu biên giới đất liền giữa Chính phủ nước CHXH Chủ nghĩa Việt Nam và nước CHDC Nhân dân Lào ký kết ngày 16/3/2016.

1.4. Quản lý khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn; quản lý chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả

Thực hiện tốt dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước hàng năm, quản lý tốt nguồn thu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phân đấu thu ngân sách đảm bảo tăng trưởng trên 8%/năm, chi ngân sách đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phối hợp với các ngân hàng thương mại, ngân hàng chính sách xã hội, tổ chức tín dụng triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ cho vay để giúp đỡ các hộ phát triển sản xuất phù hợp với mục đích để phát triển kinh tế, tạo điều kiện cho các dự án đầu tư trên địa bàn xã.

1.5. Tập trung huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

Xây dựng kế hoạch tổng thể và hàng năm để tập trung thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về xây dựng xã nông thôn mới theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh; phấn đấu đến năm 2030 xã đạt trên 80% tiêu chí theo bộ tiêu chí xã Nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030, cơ bản xã đạt chuẩn Nông thôn mới; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, huy động các nguồn lực tập trung thực hiện tiêu chí nông thôn mới theo mục tiêu, kế hoạch đề ra với phương châm “*huy động nội lực là chủ yếu*;

hỗ trợ của doanh nghiệp là quan trọng; đầu tư của Nhà nước là cần thiết”, “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” trong đầu tư cơ sở hạ tầng; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân; phát động phong trào thi đua chung tay xây dựng nông thôn mới.

2. Quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ lãnh đạo quản lý và công chức chuyên môn; rà soát, quản lý chặt chẽ đất công của xã, bản; xử lý dứt điểm các vụ vi phạm, tranh chấp, lấn chiếm đất đai phát sinh mới. Tăng cường kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội gắn với quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên; kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các cơ sở sản xuất, chế biến nông sản, khu dân cư, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của Nhân dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sản xuất kinh doanh trong công tác bảo vệ môi trường.

Quản lý, khai thác tốt các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt; thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án nước sạch và vệ sinh môi trường; chú trọng việc vận hành, bảo trì các công trình sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, khai thác và quản lý hệ thống nước sinh hoạt nông thôn.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao chất lượng, ý thức thu gom, phân loại rác thải ngay từ hộ gia đình, thu gom xử lý rác thải trong sản xuất nông nghiệp, nhất là bao bì thuốc bảo vệ thực vật, nâng tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên 70%.

Thường xuyên theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình thời tiết, khí hậu; nâng cao năng lực dự báo phòng tránh thiên tai, cứu nạn, cứu hộ và kiến thức, kỹ năng cho người dân, thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng chống lũ ống, lũ quét sạt lở khu dân cư vùng nông thôn.

3. Phát triển văn hoá, xã hội, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao đời sống Nhân dân

3.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục phối hợp rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp học, đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các nhà trường đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo, đảm bảo các điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, các chính sách khuyến học, khuyến tài, chú trọng công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT. Quản lý chặt chẽ việc thu, chi các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh, việc thực hiện chế độ chính sách đối với

học sinh.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt theo hướng chuẩn hoá, trẻ hoá cán bộ, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, tạo cán bộ nguồn, cán bộ kế cận có chất lượng.

3.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm nông sản

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật cho lực lượng lao động trẻ có khả năng nắm bắt nhanh các công nghệ mới, tuyển chọn, nhân rộng các giống cây, con có năng suất và chất lượng cao; áp dụng các biện pháp sinh học hiện đại và công nghệ sinh học, sử dụng hợp lý hoá chất, sản xuất các nông sản sạch, nông sản hữu cơ. Liên kết trong chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản sạch; cơ giới hoá; sử dụng phương pháp tưới tiêu tiên tiến tiết kiệm nước trong sản xuất. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao; khuyến khích, phát động phong trào nhân dân làm kinh tế giỏi.

3.3. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân

Phối hợp với các ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe cộng đồng, nâng cao chất lượng công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của người dân về tiêm chủng mở rộng, về tham gia bảo hiểm y tế.

Tích cực hưởng ứng, thực hiện chủ trương của Đảng, Pháp luật của nhà nước về khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, tiếp tục nâng cao chất lượng mô hình bác sỹ gia đình; phấn đấu 100% dân số tham gia bảo hiểm y tế; duy trì và giữ vững bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

3.4. Củng cố, phát triển các lĩnh vực văn hoá gắn với bảo tồn bản sắc văn hoá các dân tộc, từng bước phát triển kinh tế du lịch

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, nếp sống văn hoá, văn minh, phù hợp yêu cầu phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Làm tốt công tác xã hội hóa trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tập trung xây dựng nhà văn hoá đạt chuẩn; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá.

Quan tâm từng bước phục dựng, bảo tồn, duy trì và phát huy những giá trị văn hoá mang bản sắc của từng dân tộc, nhằm tạo nên sự khác biệt về bản sắc riêng

có; tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu thu hút nhà đầu tư, khách du lịch vào địa bàn.

Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch vận động, tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn bước đầu phát triển, khai thác các dịch vụ du lịch; hàng năm phối hợp với các ngành của tỉnh, các xã liên quan duy trì triển khai sự kiện Tuần văn hoá, Du lịch Mộc Châu theo chủ trương của Ban Thường vụ tỉnh uỷ tại công văn số 3886-CV/TU ngày 09/8/2023 về chủ trương thường niên tổ chức Tuần văn hoá Du lịch Mộc Châu.

3.5. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm

Tiếp tục Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Đồng thời, triển khai đồng bộ các giải pháp huy động, khơi dậy, phát huy tinh thần nỗ lực, tự lực vươn lên thoát nghèo của người nghèo, hộ nghèo và cộng đồng nghèo; lãnh đạo thực hiện tốt các nguồn vốn cho vay của Ngân hàng chính sách xã hội để hỗ trợ người nghèo phát triển kinh tế; thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm để có cơ sở dữ liệu chính xác trong lãnh đạo chỉ đạo của Đảng bộ xã về công tác giảm nghèo.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc; chú trọng việc kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện chương trình, chính sách. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững, triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng cho vay phát triển sản xuất, chuyển giao khoa học kỹ thuật đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Phấn đấu đến năm 2030 xã không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025.

Tổ chức rà soát lại lực lượng lao động nông thôn, định hướng đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn; thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động tại chỗ; kết hợp nguồn vốn các chương trình, dự án và khuyến khích xã hội hoá, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc đào tạo, dạy nghề, nâng cao kỹ năng cho người lao động, phát huy nguồn lực và lực lượng lao động tại chỗ để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3.6. Phát triển kinh tế xã hội gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Chỉ đạo tập trung phối hợp với các ngành chức năng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới theo Nghị quyết số 182/NQ-CP về nâng cấp cửa khẩu chính Lóng Sập thành cửa khẩu Quốc tế, Quyết định 2702/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu quốc tế Lóng Sập, huyện Mộc Châu; Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 9/12/2022 của UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng

liên huyện vùng cao, biên giới tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chỉ đạo nắm chắc tình hình nội, ngoại biên, tăng cường tuần tra bảo vệ biên giới; quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, Luật Biên phòng và các văn bản hướng dẫn về quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 9/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về Đề án chuyển hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La không có ma túy, giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tập trung xây dựng khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự, xây dựng các bản ít phức tạp về ma túy tiến tới bản sạch về ma túy.

Chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động phối hợp với lực lượng chức năng của huyện Sốp Bâu, nước CHDC Nhân dân Lào trong trao đổi thông tin, nhận định đánh giá, kết luận tình hình, triển khai đa dạng các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh hiệu quả với tội phạm ma túy, ngăn chặn các đối tượng lợi dụng để thâm lậu ma túy từ ngoại biên vào địa bàn xã.

4. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Tiếp tục củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Hàng năm xây dựng và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tác chiến phòng thủ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tình hình mới.

Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhân dân, hiểu biết được âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ các thế lực thù địch. Xây dựng lực lượng vũ trang, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và lực lượng nòng cốt công an từ xã đến bản có bản lĩnh chính trị, có lập trường tư tưởng vững vàng để đối phó với tình huống có thể xảy ra trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch bảo vệ vững chắc khu vực phòng thủ, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh toàn dân.

Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng và dư luận xã hội, phát hiện và giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp, nhất là các vấn đề có liên quan đến tôn giáo, dân tộc, khiếu kiện..., không để các thế lực thù địch và các phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, xây dựng khu dân cư, xã, bản, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”; Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng chống ma túy và tội phạm, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới. Vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, vũ khí tự chế trong Nhân dân; tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm

chế tai nạn giao thông.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại với huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước cộng hoà dân chủ nhân dân Lào. Phối hợp triển khai Quy hoạch chi tiết xây dựng Cửa khẩu quốc tế Lóng Sập; đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện vùng cao, biên giới tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Tỉnh uỷ Sơn La về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch 320-KH/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai, thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ mạng triển khai thực hiện hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng băng thông rộng (*4G, 5G, cáp quang*) đến 100% bản trong xã; chú trọng phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới trong mọi lĩnh vực. Qua đó, tạo nền tảng và động lực cho phát triển nhanh và bền vững, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số để phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%; Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước, quản lý phát triển xã hội đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; từng bước số hóa các hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị theo lộ trình của cơ quan cấp trên.

6. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động đổi mới nội dung, hình thức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng đến cán bộ, đảng viên. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ xã trong sạch, vững mạnh.

Chỉ đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra Đảng uỷ và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ ban hành và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đúng hướng dẫn của Trung ương, của đồng chí Tổng Bí thư và của Tỉnh uỷ, gắn với phương châm “*Giám sát phải mở rộng*”, “*Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm*” tập trung kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; công tác tổ chức,

cán bộ.... kịp thời chấn chỉnh, phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm của tổ chức đảng, đảng viên từ sớm, từ xa góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng và phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên; bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng.

7. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh. Xây dựng, ban hành quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khoá, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tập trung lãnh đạo công tác phát triển Đảng, nhất là các bản ít đảng viên, bản chưa có cấp uỷ, bản biên giới, phần đầu trong nhiệm kỳ kết nạp 80 đảng viên trở lên, 100% chi bộ bản có chi uỷ, củng cố vững chắc hệ thống chính trị cơ sở.

Chú trọng công tác tư tưởng chính trị, giáo dục chính trị, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ đảng viên trong toàn Đảng bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần “*Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung*”.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kết hợp đồng bộ giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với và giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; xem xét xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận của chính quyền và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, quy ước, hương ước bản. Chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; nâng cao chất lượng các kỳ họp, phiên họp, giám sát và các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân, tăng cường hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp; đôn đốc giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri; tập trung lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và

đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực của Ủy ban nhân dân xã, nhất là năng lực quản lý kinh tế; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, tập trung giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ, giữ gìn trật tự, kỷ cương, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch vững mạnh.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy vai trò cầu nối giữa Nhân dân và hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, củng cố khối đoàn kết các dân tộc; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, tham gia xây dựng Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh; bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương để xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp đảm bảo thiết thực, hiệu quả, nâng cao chất lượng công tác giám sát và phản biện xã hội.

Đại hội Đảng bộ xã Lóng Sập lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là đại hội đầu tiên cả dân tộc bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần dân chủ, ý chí đổi mới và khát vọng phát triển; tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, Đảng bộ và Nhân dân xã Lóng Sập quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Tổ công tác của BTV Tỉnh ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Các đồng chí đại biểu dự Đại hội;
- Lưu VPĐU xã.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Trần Văn Sơn